TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 04/2023/QĐST-DS	*Quận 3, ngày 20 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Hồng Anh.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thủy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 260/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 77/2023/QĐST-MPH ngày 10 tháng 4 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Hoàng Thị Kim S, sinh năm 1967.

Địa chỉ thường trú: 415 Lô B Chung cư D, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 44/1A Nguyễn Thị S, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1950;

Địa chỉ thường trú: 160/13B đường V, Phường A1, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Hoàng Văn H1, sinh năm 1953;

Địa chỉ thường trú: 11/55B đường T1, Phường A2, quận B2, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1964;

Địa chỉ thường trú: 415 Lô B Chung cư D, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 44/1A Nguyễn Thị S, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu đề ngày 09/8/2022 của bà Hoàng Thị Kim S, bản tự khai của bà Hoàng Thị Kim S trình bày như sau: Ông Hoàng Văn B (đã chết năm 1984) và bà Lê Thị H2 (đã chết năm 2020) là vợ chồng có 06 người con là: Hoàng Văn H, Hoàng Văn H1, Hoàng Trọng P (đã chết năm 1982, là liệt sĩ, không có vợ con), Hoàng Thị M, Hoàng Thị N, Hoàng Thị Kim S. Vào năm 1985 (không rõ ngày tháng), bà Hoàng Thị M bỏ nhà đi và cho đến nay gia đình không có tin tức nào của bà Mỹ. Nay, để có điều kiện thuận lợi trong các giao dịch dân sự nên bà S khởi kiện, yêu cầu Tòa án tuyên bố bà M là đã chết.

Tại bản tự khai 22/02/2023, bà Hoàng Thị N trình bày như sau:

Bà N thừa nhận phần trình bày của bà S là đúng. Nay đối với yêu cầu của bà S, bà N không có ý kiến và đồng ý về việc tuyên bố bà Hoàng Thị M là đã chết.

Tại bản tự khai ngày 22/02/2023, ông Hoàng Văn H trình bày như sau:

Ông H thừa nhận phần trình bày của bà S là đúng. Nay đối với yêu cầu của bà S, ông H không có ý kiến và đồng ý về việc tuyên bố bà Hoàng Thị M là đã chết.

Tại bản tự khai ngày 22/02/2023, ông Hoàng Văn H1 trình bày như sau:

Ông H1 thừa nhận phần trình bày của bà S là đúng. Nay đối với yêu cầu của bà S, ông H1 không có ý kiến và đồng ý về việc tuyên bố bà Hoàng Thị M là đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: các đương sự đã chấp hành qui định pháp luật, Thẩm phán và Thư ký phiên họp đã tiến hành tố tụng đúng theo qui định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của các đương sự có căn cứ xác định bà M đã bỏ nhà đi từ năm 1985. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Sang về việc tuyên bố bà M là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 3 nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*:

Bà Sang yêu cầu Tòa án xác định bà M là đã chết. Căn cứ quy định tại Khoản 4 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm b Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật

Tố tụng dân sự thì yêu cầu của bà S là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại các đơn yêu cầu vắng mặt, bà S, bà N, ông H, ông H1 đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự không có sự tham gia của ông bà. Căn cứ Khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[2] *Về yêu cầu*: bà Sang yêu cầu Tòa án tuyên bố bà M là đã chết.

[3] Tại Kết quả xác minh của Công an Phường 13, Quận 3 cho biết: Bà Hoàng Thị M (1959) có Hộ khẩu thường trú tại 415 Lô B Chung cư D, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện bà M không còn thực tế cư trú tại địa phương. Không rõ bà M đi khỏi địa phương từ thời gian nào.

[4] Trong quá trình giải quyết việc dân sự, các đương sự đều xác nhận từ năm 1985 (không nhớ ngày tháng) bà M bỏ nhà đi đâu không rõ, gia đình đã tìm kiếm nhiều năm nhưng không có tin tức.

[5] Tại điểm d Khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự quy định về trường hợp tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết như sau:

"*Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này*."

[6] Tại Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự quy định về thời hạn như sau:

"Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng."

[7] Xét thấy, lời trình bày của các đương sự phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ nên có cơ sở xác định bà M đã biệt tích trên 5 năm liền và không có tin tức xác thực là còn sống, không còn liên lạc với gia đình hoặc người thân. Do đó yêu cầu của bà S đề nghị Tòa án tuyên bố bà M đã chết là phù hợp theo quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự, Tòa án chấp nhận.

[8] Tại Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự quy định về thời hạn như sau: "*…nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng*." Như vậy, ngày có tin tức cuối cùng của bà M được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng là ngày 01/01. Do đó, ngày chết của bà M được xác định là ngày 01/01/1991.

[9] *Về lệ phí việc dân sự*: Toà án chấp nhận yêu cầu của bà S nên đương sự phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 4 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm b Khoản 2 Điều 39, Khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 392, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 68, Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị Kim S:

1.1. Tuyên bố bà Hoàng Thị M, sinh năm 1959, nơi cư trú cuối cùng tại 415 Lô B Chung cư D, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, là đã chết. Ngày chết của bà Hoàng Thị M là ngày 01/01/1991.

1.2. Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật, các quan hệ về tài sản và các quan hệ khác về nhân thân của bà Hoàng Thị M được giải quyết như đối với một người đã chết. Tài sản của bà Hoàng Thị M được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

1.3. Bà Hoàng Thị Kim S phải thực hiện việc đăng ký khai tử cho bà Hoàng Thị M theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Hoàng Thị Kim S phải chịu lệ phí 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007725 ngày 21/10/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh. Bà Hoàng Thị Kim S đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận :
- TAND TP HCM;
- VKSND Quận 3;
-UBNDP-13, Q3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hồng Anh